

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2017/HS-ST
Ngày: 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Quàng Văn Minh.

2. Ông: Lường Văn Hịa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2017/HSST ngày 28/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn B;** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1987, tại Điện Biên.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản Pom Loi, phường Nam Thanh, thành phố Đ1, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Con ông: Lường Văn B1, sinh năm 1958 và con bà Tòng Thị S, sinh năm 1958.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2017 cho đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lương Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 03/6/2017, Lương Văn B đi nhờ xe mô tô của một người đi đường (B không biết tên, địa chỉ, biển số xe mô tô) từ nhà ở bản Pom Loi, phường N, thành phố Đ1 đến khu vực đội 5, xã T, huyện Đ, mục đích tìm mua Hêrôin về sử dụng. Khi đến đội 5, xã T, B gặp và mua được một gói Hêrôin của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (Không rõ tên, địa chỉ) với giá 300.000 đồng. Sau khi nhận gói Hêrôin, B nhặt 02 tờ vé ghi Lô tô ở vệ đường chỗ B đang đứng gói lại và cất giấu vào túi quần đằng sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông đi đâu, làm gì B không rõ. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi B đi về đến khu vực bờ nương thuộc đội 18, xã T1, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã T1 làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần đằng sau B đang mặc 01 gói, được gói bên ngoài 02 tờ vé ghi lô tô, bên trong là lớp ni lon màu hồng, miệng gói ni lon được hơi lửa hàn kín, mở bên trong có các cục bột màu trắng nghi là Hêrôin.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đối với số vật chứng thu giữ của Lương Văn B có trọng lượng là 0,63 gam, trích 0,11 gam gửi làm mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 525/GĐ-PC54 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lương Văn B gửi giám định là Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 130/QĐ-VKS-HS ngày 27/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lương Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, để thực hiện các quy định có lợi cho Lương Văn B: Xử phạt bị cáo Lương Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,63 gam Hêrôin, gửi 0,11 gam làm mẫu giám định, hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,08 gam, là vật chứng của vụ án.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội khóa 14. Buộc bị cáo Lương Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn B khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên hồi 12 giờ ngày 03/6/2017, tại khu vực bờ mương thuộc đội 18, xã T1, huyện Đ, Lương Văn B đã có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần mặc trên người 0,63 gam Hêrôin, với mục đích để sử dụng cho nhu cầu bản thân; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với các bản cung tại cơ quan Điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng. Hành vi cất giấu trái phép 0,63 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do bản thân đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là nghiêm trọng, hành vi cất giấu trái phép 0,63 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù, nhưng được xem xét để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Theo đó hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi và các tình tiết khác để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và phải xử lý nghiêm.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo ngoài thu nhập chủ yếu từ làm ruộng, không còn thu nhập ổn định khác, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,63 gam hêrôin, gửi 0,11 gam giám định, hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,08 gam là vật cấm lưu hành.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Người đàn ông dân tộc Thái mà B khai là người bán Hêrôin cho B và người lái xe mô tô B đi nhờ, do không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn B tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lương Văn B 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2017.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,63 gam Hêrôin, gửi 0,11 gam làm mẫu giám định, hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,08 gam. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2017.

4. Án phí: Buộc bị cáo Lường Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; người bị hại; người có QL,NVLQ;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Định